

Số: 224/BC-UBND

Bìm Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC năm 2018

Căn cứ Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Chủ tịch UBND Tỉnh, về việc quy định xác định chỉ số Cải cách hành chính.

Thực hiện Công văn số 1827/SNV-CCHC ngày 12/11/2018 của Sở Nội vụ về việc xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2018 của UBND cấp huyện, thị xã, thành phố;

Thị xã Bìm Sơn báo cáo việc tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của Ủy ban nhân dân thị xã Bìm Sơn với các nội dung chính như sau:

- Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính (gửi kèm theo).

- Các tài liệu kiểm chứng gửi kèm theo Bảng tổng hợp.

- Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng Ủy ban nhân dân thị xã Bìm Sơn đã diễn giải đầy đủ, cụ thể cách đánh giá, tính điểm tại cột tài liệu kiểm chứng trong Bảng tổng hợp.

UBND thị xã Bìm Sơn báo cáo Sở Nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NV.

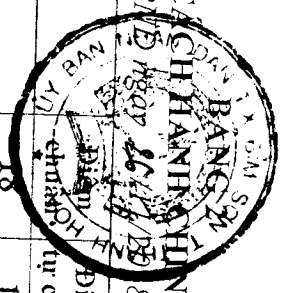


Mai Đình Lâm

ĐƠN VỊ: THỊ XÃ BỈM SƠN

CHỈ SỔ CÀI CẮT CHỈ HẠNH VÀ ĐIỀU HÀNH CẤP HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số 294 /BC-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)



STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Thẩm định	Tài liệu kiểm chứng
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC	18	17		
1.1	Kế hoạch CCHC năm	4	3		
1.1.1	Ban hành kế hoạch CCHC năm kíp thời (trong Quy IV của năm trước liền kế năm kế hoạch)	2			
	Ban hành kíp thời: 2				
	Ban hành không kíp thời: 1		1		QĐ số 413/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 về ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2018
	Không ban hành: 0				
1.1.2	Xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực theo Chương trình CCHC của Chính phủ, của tỉnh và bố trí kinh phí triển khai	1	1		
	Xác định đầy đủ nhiệm vụ và có bố trí kinh phí: 1				
	Không xác định đầy đủ nhiệm vụ hoặc không bố trí kinh phí: 0				- Quyết định 290/QĐ-UBND ngày 19/1/2018 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã Bỉm Sơn; - VB số 1346/UBND-VP ngày 05/7/2018 về việc thông báo thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu điện công ích trên địa bàn Thị xã. - Quy chế số 201/QĐ/UBND ngày 12/01/2018 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; - Kế hoạch số 2180 ngày 01/11/2017 về việc ứng dụng công nghệ TT trong cơ quan nhà nước.

1.1.3	Các kết quả phải đạt được xác định rõ ràng, cụ thể và định rõ trách nhiệm triển khai của cơ quan, tổ chức Đạt yêu cầu: 1	1	1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018 đạt yêu cầu đề ra thể hiện tại báo cáo số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	Không đạt yêu cầu: 0			
1.1.4	Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1	1	1	Thực hiện 100% kế hoạch CCHC đạt yêu cầu đề ra thể hiện tại BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã (Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018)
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5			
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0			
1.2 Báo cáo CCHC		4	4	
1.2.1	Số lượng báo cáo (2 báo cáo quý, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm) Đủ số lượng báo cáo: 2	2	2	- Báo cáo CCHC Quý I tại Văn bản số 26/BC-UBND ngày 23/02/2018 của UBND Thị xã; - Báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm 2018 tại Văn bản số 81 /BC-UBND ngày 18/5/2018 của UBND Thị xã; - Báo cáo CCHC Quý 3 tại Văn bản số 173 /BC-UBND ngày 03/9/2018 của UBND Thị xã; - Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018 tại Văn bản số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã.
	Thiếu 01 báo cáo trừ 0,5			
	Thiếu quá 03 báo cáo: 0			

1.2.2	Tất cả báo cáo có đầy đủ nội dung theo hướng dẫn	1	1			Đạt yêu cầu: Tất cả các báo cáo CCHC của Thị xã đều có đầy đủ nội dung theo đúng hướng dẫn tại công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ.
	Đạt yêu cầu: 1					
	Không đạt yêu cầu: 0					
1.2.3	Tất cả báo cáo được gửi đúng thời gian quy định	1	1			
	Đúng thời gian quy định: 1					
	Không đúng thời gian quy định: 0					Các báo cáo cải cách hành chính định kỳ quý, năm đều thực hiện đúng thời gian quy định.
1.3	Kiểm tra công tác CCHC					
1.3.1	Kế hoạch kiểm tra CCHC đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã (có KHKT riêng hoặc năm trong kế hoạch CCHC năm)	3	3			
	Có kế hoạch kiểm tra trên 50% số cơ quan, đơn vị: 1	1	1			
	Có kế hoạch kiểm tra từ 20% đến dưới 50% số cơ quan, đơn vị: 0,5					- Có KH kiểm tra riêng: KH số 342/KH - UBND ngày 27/02/2018 về kế hoạch Kiểm tra CCHC năm 2018, có Thông báo số về Kiểm tra CCHC theo 531/TB - UBND ngày 26/3/2018 kèm theo KH số 342/KH - UBND ngày 27/02/2018;
	Có kế hoạch kiểm tra dưới 20% số cơ quan, đơn vị hoặc không có kế hoạch kiểm tra: 0					
1.3.2	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	1	1			
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1					
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5					Thực hiện kiểm tra CCHC 8/8 đơn vị đạt 100% so với kế hoạch, các đơn vị được kiểm tra gồm 8/8 xã phường trên địa bàn Thị xã.
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0					
1.3.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1	1			
	Tải cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến					
						100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều

	ngợi xử lý: 1				được sử lý hoặc kiến nghị sử lý; Trong quá trình kiểm tra CCHC tại các đơn vị đoàn kiểm tra đã trực tiếp chỉ ra những ưu nhược điểm yêu cầu các đơn vị sử lý tất cả các vấn đề phát hiện còn hạn chế, vi phạm qua kiểm tra.
	Hầu hết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5				
	Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0				
	1.4 Công tác tuyên truyền CCHC	3	3		
	1.4.1 Kế hoạch tuyên truyền CCHC (Có kế hoạch tuyên truyền CCHC riêng hoặc nằm trong kế hoạch CCHC năm)	1	1		KH số 05/KH-ĐTT ngày 01/2/2018 về tuyên truyền công tác CCHC năm 2018.
	Có kế hoạch: 1				
	Không có kế hoạch: 0				
	1.4.2 Mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC	1	1		- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên sóng Đài truyền thanh - TH Bim Sơn thực hiện theo Kế hoạch số 05/KH-ĐTT ngày 01/2/2018;
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1				- Thông tin tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của CCHC (thực hiện 100% kế hoạch đề ra);
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5				
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0				
	1.4.3 Có bài viết về công tác cải cách hành chính đăng trên trang thông tin điện tử của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh hoặc được đăng báo	1	1		
	1.5 Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC	3	3		
	1.5.1 Tổ chức các cuộc họp giao ban công tác CCHC định kỳ	1	1		Đã tổ chức các cuộc họp giao ban triển khai quán triệt việc thực hiện công tác CCHC định kỳ và đột xuất.
	Có thực hiện: 1				

C

C

	Không thực hiện: 0				
1.5.2	Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng	1	1		
	Có thực hiện: 1				Có gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng được thực hiện qua các văn bản sau: - KH CCHC năm 2018 ban hành kèm theo QĐ số 413/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của UBND Thị xã;
	Không thực hiện: 0				
1.5.3	Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC	1	1		
	Có sáng kiến: 1				Có sáng kiến như: - Thực hiện theo dõi mức độ hoàn thành... công việc theo dõi trên phần mềm TDOF - Đơn đốc theo dõi thực hiện công tác CCHC thông qua nội dung hội nghị, giao ban, và băng Chỉ thị số 18/CT-UBND về tập trung nâng cao và cải thiện chỉ số CCHC - Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp trên địa bàn đầu năm 2018 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong giải quyết TTHC - Chương trình triển khai đầy mạnh CCHC, TTHC giai đoạn 2016-2020
	Không có sáng kiến: 0				
1.6	Kết quả chỉ đạo, điều hành CCHC của huyện	1	1		
	Có giải pháp, biện pháp chỉ đạo điều hành tích cực của lãnh đạo (thông qua Hội nghị, hội thảo, các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, kết luận...): 2		1		- Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 26/9/2018 về tập trung chỉ đạo cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC. - Chương trình triển khai thực hiện về "Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính" giai đoạn 2016-2020 trong kế hoạch hành động của UBND Tỉnh ban hành kèm theo

					Quyết định số 3274/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa".
	Không có giải pháp, biện pháp, chỉ đạo điều hành: 0				
2	XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TẠI HUYỆN	16	16		
2.1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của huyện	2	2		Thực hiện theo Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật.
2.1.1	Mức độ thực hiện kế hoạch xây dựng VBQPPL hàng năm của huyện đã được phê duyệt	1	1		BC số 20/BC-UBND ngày 09/02/2018 về Báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản năm 2017.
	<i>Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1</i>				
	<i>Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5</i>				
	<i>Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0</i>				
2.1.2	Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL	1	1		BC số 20/BC-UBND ngày 09/02/2018 về Báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản năm 2017.
	<i>Đúng quy định: 1</i>				
	<i>Không đúng quy định: 0</i>				
2.2	Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	3	3		
2.2.1	Ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	1	1		Ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát phân loại văn bản (KH số 360/KH-UBND ngày 01/3/2018 về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn kỳ 2014-2018)
	<i>Ban hành kịp thời: 1</i>				
	<i>Ban hành không kịp thời: 0,5</i>				
	<i>Không ban hành: 0</i>				
2.2.2	Mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	1	1		Hoàn thành 100% KH rà soát hệ thống hóa VBQPPL (BC số 20/BC-UBND ngày 09/02/2018 về Báo cáo công tác kiểm tra, rà
	<i>Hoàn thành kế hoạch: 1</i>				

C

C

	Không hoàn thành kế hoạch: 0					soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản năm 2017)
2.2.3	Xử lý kết quả rà soát					
	Thực hiện đúng quy định: 1	1		1		
	Không thực hiện đúng quy: 0					Thực hiện theo quy định
2.3	Tổ chức và kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại huyện	4		4		
2.3.1	Tổ chức triển khai thực hiện VBQPPL do Trung ương, tỉnh ban hành	1		1		
	Trên 80% số VBQPPL được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định: 1					
	Từ 50% - dưới 80% số VBQPPL được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định: 0,5					
	Dưới 50% số VBQPPL được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định: 0					
2.3.2	Ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại huyện	1		1		
	Ban hành kịp thời: 1					Ban hành kịp thời Kế hoạch kiểm tra thực hiện văn bản QPPL tại Thị xã (Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 08/2/2017 về rà soát phân loại tổng hợp đánh giá văn bản).
	Ban hành không kịp thời: 0,5					
	Không ban hành: 0					
2.3.3	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	1		1		
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1					100% nhiệm vụ trong KH đề ra được thực hiện:
						- Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 12/10/2018 về Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thị xã Bim Sơn

				<p>- Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 13/7/2018 về Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018</p>
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5			
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0			
2.3.4	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1	1	Tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1
	Tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1			Tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý (Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 13/7/2018 về Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018)
	Hầu hết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5			
	Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0			
2.4	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cấp huyện	4	4	
2.4.1	Ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	1	1	Ban hành kịp thời Kế hoạch triển khai phổ biến Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 (KH số 305/KH ngày 09/02/2018)
	Ban hành kịp thời: 1			
	Ban hành không kịp thời: 0,5			
	Không ban hành: 0			
2.4.2	Mức độ thực hiện kế hoạch	1	1	Thực hiện 100% KH đề ra
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1			<p>- Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 12/10/2018 về Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thị xã Bim Son;</p> <p>- Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 22/8/2018 về kết quả theo dõi tình hình thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm</p>

						2015 trên địa bàn thị xã;
	Thực hiện từ 50% đến dưới 80% kế hoạch: 0,5					
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0					
2.4.3	Các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	2	2			
	Có 3 hình thức trở lên: 2					
	Có 2 hình thức: 1					- Tuyên truyền qua hội nghị, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, tuyên truyền qua hòa giải ở cơ sở, qua tủ sách pháp luật (Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 12/10/2018)
	Có 1 hình thức: 0					
2.5	Thanh tra thực hiện chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước cấp huyện	3	3			
2.5.1	Ban hành kế hoạch thanh tra	1	1			QĐ số 4581/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 về phê duyệt KH thanh tra năm 2018
	Ban hành kịp thời: 1					
	Ban hành không kịp thời: 0,5					
	Không ban hành: 0					
2.5.2	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị được thanh tra theo kế hoạch	1	1			- QĐ số 366/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 v/v thanh tra quản lý thu chi tài chính tại Đài TT-TT thị xã Bim Sơn; - QĐ số 1174/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 v/v thanh tra quản lý thu chi tài chính tại Trường THCS Ba Đình thị xã Bim Sơn; - QĐ số 1793/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 v/v thanh tra quản lý thu chi tài chính tại Trường Tiểu học Lam Sơn 3 thị xã Bim Sơn; - QĐ số 2172/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 v/v thanh tra quản lý thu chi tài chính tại Trường Mầm non Ba Đình thị xã Bim Sơn; - QĐ số 3733/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 v/v thanh tra quản lý thu chi tài chính tại

				Trường trung cấp nghề Bim Sơn; - QĐ số 4328/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 v/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn. Thanh tra kiểm tra theo kế hoạch 6/6 đơn vị; Tỷ lệ 100%			
				Trên 80% số cơ quan, đơn vị trong kế hoạch: 1 Từ 50% đến dưới 80% số cơ quan, đơn vị trong kế hoạch: 0,5 dưới 50% số cơ quan, đơn vị trong kế hoạch: 0			
				2.5.3 Xử lý các vấn đề phát hiện sau thanh tra Tất cả các vấn đề phát hiện qua thanh tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1	1	1	
				- QĐ số 1376/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 v/v thu hồi số tiền vi phạm của Đài TT-TH thị xã Bim Sơn; - QĐ số 1548/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 v/v thu hồi số tiền vi phạm của Hiệu trưởng và Kế toán Trường THCS Ba Đình thị xã Bim Sơn; - QĐ số 3107/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 v/v thu hồi số tiền vi phạm của Hiệu trưởng và Kế toán Trường mầm non Ba Đình thị xã Bim Sơn	1	1	
				Hầu hết các vấn đề phát hiện qua thanh tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5 Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0			
				3 CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	11	11	
				3.1 Rà soát, đánh giá, cập nhật thủ tục hành chính	7	7	
				3.1.1 Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của huyện theo quy định	1	1	
				Ban hành kịp thời: 1 Ban hành không kịp thời: 0,5 Không ban hành: 0			
				3.1.2 Mức độ thực hiện kế hoạch Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1	1	1	
				Thực hiện 100% KH đề ra: - Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 23/3/2018			

	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5					về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0					-Bảo cáo số 118/BC-UBND ngày 25/6/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018
	3.1.3 Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát	2	2			-Bảo cáo số 176/BC-UBND ngày 25/9/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018;
	Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo quy định: 1					Kịp thời rà soát sửa đổi bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ TTHC theo quy định: -Bảo cáo số 56/BC-UBND ngày 23/3/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý I/2018 -Bảo cáo số 118/BC-UBND ngày 25/6/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý II/2018 -Bảo cáo số 176/BC-UBND ngày 25/9/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018;
	Đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo quy định của Chính phủ: 1					Nội dung góp ý sửa đổi bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ TTHC nêu trong Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 23/3/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018 -Bảo cáo số 118/BC-UBND ngày 25/6/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý II/2018 -Bảo cáo số 176/BC-UBND ngày 25/9/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018;

3.1.4	Cập nhật, công bố TTHC theo quy định của Chính phủ	1	1	<p>Cập nhật, công bố đầy đủ kịp thời TTHC và các quy định có liên quan:</p> <p>Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 23/3/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý I/2018</p> <p>-Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 25/6/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018</p> <p>-Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 25/9/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý III/2018;</p> <p>- Quyết định 290/QĐ-UBND ngày 19/1/2018 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã Bim Sơn;</p>
3.1.5	Cập nhật, công bố không đầy đủ hoặc không kịp thời: 0	1	1	<p>Thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện</p> <p>Thực hiện đầy đủ quy định của Chính phủ: 1</p> <p>Không thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ: 0</p>
3.1.6	Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện	1	1	<p>Tất cả các phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1</p> <p>Các phản ánh đều được xử lý kịp thời</p> <p>Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 23/3/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý I/2018</p> <p>-Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 25/6/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý II/2018</p> <p>-Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 25/9/2018 về tình hình thực hiện kiểm soát TTHC Quý</p>

	Hầu hết phần ảnh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5					III/2018;
	Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0					
3.2	Công khai thủ tục hành chính					
3.2.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã công khai đầy đủ, đúng quy định TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	4	4	2	2	
	Trên 80% số cơ quan, đơn vị: 2					
	Từ 50% - dưới 70% số cơ quan, đơn vị: 1					
	Dưới 50% số cơ quan, đơn vị: 0					
3.2.2	Tỷ lệ TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin hoặc Trang thông tin điện tử của huyện	2	2	2	2	
	Trên 80% số TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định: 2					
	Từ 50% - dưới 80% số TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định: 1					
	Dưới 50% số TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định: 0					
4.	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC	9	9	9	9	
4.1	Tuân thủ các quy định của Chính phủ, các bộ, của tỉnh về tổ chức bộ máy	3	3	3	3	
4.1.1	Kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các phòng ban, đơn vị trực thuộc theo quy định	1	1	1	1	

- Niêm yết công khai trên màn hình tra cứu đặt tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Thị xã 9 BC số 199/BC-UBND Thị xã;
- Có bảng niêm yết TTHC tại các xã, phường
- Quyết định 290/QĐ-UBND ngày 19/1/2018 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã Bim Sơn;

- Thực hiện niêm yết bảng bản giấy tại Trung tâm hành chính công Thị xã Bim Sơn.
- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử Bim Sơn.

Thực hiện nghiêm túc nội dung Quyết định số 37 đến 348/ND-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các phòng ban chuyên môn thuộc

						UBND cấp huyện; Thị xã đã ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp thị xã (số 5394/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 về ban hành quy chế làm việc của UBND Thị xã Bim Sơn nhiệm kỳ 2016-2021);
	<i>Kịp thời: 1</i>					
	<i>Không kịp thời</i>					
	4.1.2 Ban hành theo thẩm quyền quy chế phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ có tính chất liên ngành	1	1	1		
	<i>Có ban hành: 1</i>					Sự phối hợp giữa các phòng ban được quy định trong quy chế làm việc của UBND thị xã (số 5394/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 về ban hành quy chế làm việc của UBND Thị xã Bim Sơn nhiệm kỳ 2016-2021)
	<i>Không ban hành: 0</i>					
	4.1.3 Ban hành Quy chế làm việc của UBND cấp huyện theo quy định	1	1	1		
	<i>Có ban hành: 1</i>					Ban hành quy chế làm việc của UBND thị xã theo quy định (tại quyết định số 5394/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 về ban hành quy chế làm việc của UBND Thị xã Bim Sơn nhiệm kỳ 2016-2021)
	<i>Không ban hành: 0</i>					
	4.2 Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện	3	3	3		
	4.2.1 Ban hành kế hoạch kiểm tra	1	1	1		-Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 27/02/2018 của UBND thị xã Bim Sơn về Kiểm tra thực hiện cải cách hành chính năm 2018; -Thông báo số 531/TB-UBND ngày 26/3/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn kiểm tra việc thực hiện cải cách hành

C

C

						chính năm 2018;
	Có kế hoạch kiểm tra từ trên 50% số cơ quan, đơn vị: 1	1	1			-Bảo cáo số 86/BC-UBND ngày 24/5/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn phục vụ đoàn kiểm tra Công tác cải cách hành chính năm 2018 và Ban chỉ đạo CCHC Chính phủ;
	Có kế hoạch kiểm tra từ dưới 30% số cơ quan, đơn vị hoặc không có kế hoạch kiểm tra: 0					-Bảo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính năm 2018, tại Văn bản số 179/BC-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn.
4.2.2	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	1	1			
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1					
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5	1	1			
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0					
4.2.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra					
	Tải cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1	1	1			
	Hầu hết các các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5					
	Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0					
4.3	Thực hiện phân cấp quản lý					
4.3.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành	3	3			
	Thực hiện đầy đủ các quy định: 1	1	1			
						Thực hiện đầy đủ quy định về phân cấp quản lý do UBND Tỉnh ban hành (Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 24/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá).

	<i>Không thực hiện đầy đủ các quy định: 0</i>				
4.2	Thực hiện tự kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện	1	1	1	Thực hiện tự kiểm tra đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện và các đơn vị trực thuộc
	<i>Có thực hiện: 1</i>				- Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính năm 2018, tại Văn bản số 179/BC-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn.
	<i>Không thực hiện: 0</i>				
4.3.3	Tự xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	1	1	1	Tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1
	<i>Tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1</i>				
	<i>Hầu hết các các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0,5</i>				
	<i>Không xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0</i>				
5	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC	17	17	17	
5.1	Xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm	3	3	3	
5.1.1	Tỷ lệ cơ quan hành chính (phòng và tương đương ở huyện) có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	1	1	1	- Xây dựng hoàn thiện bản mô tả công việc khung năng lực vị trí việc làm trong các cơ quan tổ chức hành chính tại văn bản số 1607/BC-UBND Thị xã ngày 15/8/2018; - Báo cáo tình hình thực hiện biên chế hành chính năm 2017 và Kế hoạch biên chế năm 2018 (BC số 65/BC-UBND Thị xã ngày 05/4/2018); - Báo cáo tình hình thực hiện biên chế công chức hành chính, biên chế viên chức sự nghiệp năm 2018 và Xây dựng kế hoạch biên

C

C

						chế năm 2019 (BC số 189/BC-UBND Thị xã ngày 15/10/2018)
	Trên 60% số cơ quan: 1					100% cơ quan hành chính (phòng, ban, tương đương ở thị xã) có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt;
	Từ 30% - 60% số cơ quan: 0,5					
	Dưới 30% số cơ quan: 0					
5.1.2	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	1	1			- Báo cáo tình hình thực hiện biên chế hành chính năm 2017 và Kế hoạch biên chế năm 2018 (BC số 65/BC-UBND Thị xã ngày 05/4/2018); - Báo cáo tình hình thực hiện biên chế công chức hành chính, biên chế viên chức sự nghiệp năm 2018 và Xây dựng kế hoạch biên chế năm 2019 (BC số 189/BC-UBND Thị xã ngày 15/10/2018)
	Trên 60% số đơn vị: 1					100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt
	Từ 30% - 60% số đơn vị: 0,5					
	Dưới 30% số đơn vị: 0					
5.1.3	Mức độ thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	1	1			- Vị trí việc làm viên chức sự nghiệp, bố trí sắp xếp cơ cấu không vượt quá biên chế Tỉnh giao, theo nội dung Đề án xác định vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 – 2020 thuộc UBND thị xã Bim Sơn đã trình Sở Nội vụ thẩm định (Văn bản số: 2333/ĐA-UBND ngày 04/11/2018); 100% cơ quan hành chính cấp thị xã bố trí đúng cơ cấu công chức viên chức theo vị trí
	Trên 80% số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức, viên chức được phê duyệt: 1					

					việc làm được phê duyệt
	Từ 50% - dưới 80% số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức, viên chức được phê duyệt: 0,5				
	Dưới 50% số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức, viên chức được phê duyệt: 0				
5.2	Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức	3	3		
5.2.1	Tỷ lệ cơ quan hành chính cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức	1	1		100% cơ quan hành chính cấp thị xã thực hiện đúng về tuyển dụng công chức
	Trên 80% số cơ quan: 1				
	Từ 50% - 80% số cơ quan: 0,5				
	Dưới 50% số cơ quan: 0				
5.2.2	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng viên chức	1	1		100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã thực hiện đúng về tuyển dụng viên chức.
	Trên 80% số đơn vị: 1				
	Từ 50% - dưới 80% số đơn vị: 0,5				
	Dưới 50% số đơn vị: 0				
5.2.3	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện thực hiện bố trí viên chức theo đúng quy định của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp	1	1		100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã thực hiện bố trí đúng quy định của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp;
	Trên 80% số đơn vị: 1				
	Từ 50% - dưới 80% số đơn vị: 0,5				
	Dưới 50% số đơn vị: 0				
5.3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức	2	2		
5.3.1	Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức hàng năm của huyện	1	1		
	Ban hành kịp thời: 1				- Kế hoạch số: 708/KH-UBND ngày 17/4/2018 của UBND Thị xã, theo đó đã mở 03 lớp về mở lớp BD kiến thức QLNN

	Ban hành không kịp thời: 0,5					cho CBCC cấp xã, tổng số 435 lượt người tham dự (tại các Quyết định số 3279/QĐ-UBND, Quyết định số 3280/QĐ-UBND, Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 28/8/2018)
	Không ban hành: 0					
5.3.2	Mức độ thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức của huyện	1	1			
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1					
	Thực hiện từ 50%- dưới 80% kế hoạch: 0,5					Quyết định số 3279/QĐ-UBND, Quyết định số 3280/QĐ-UBND, Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 28/8/2018, mở 03 lớp BD kiến thức QLNN cho CBCC cấp Thị xã và cấp xã;
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0					
5.4	Đội mới công tác quản lý công chức	6	6			
5.4.1	Đánh giá công chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	1	1			
	Có thực hiện: 1					100% cơ quan hành chính (phòng ban tương đương). Đánh giá công chức trên sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
	Không thực hiện: 0					
5.4.2	Thực hiện thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh	1	1			Thực hiện đúng quy định.
	Có thực hiện: 1					
	Không thực hiện: 0					
5.4.3	Thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống	1	1			
	Có thực hiện: 1					Đối với việc bổ nhiệm chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương Ban thường vụ Thị ủy tổ chức bảo vệ Đề án của các ứng cử viên (02 người/ 1 vị trí lãnh đạo cần bổ nhiệm). Kết quả người có điểm cao sẽ được

						lựa chọn để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo phòng và tương đương.
	<i>Không thực hiện: 0</i>					
5.4.4	Ban hành kế hoạch luân chuyển công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo hàng năm theo quy định	1	1			Đã ban hành kế hoạch 1133/KH-UBND ngày 13/6/2018 định kỳ chuyển đổi công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo năm 2018.
	<i>Có kế hoạch: 1</i>					
	<i>Không có kế hoạch: 0</i>					
5.4.5	Thực hiện việc luân chuyển công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo theo kế hoạch	1	1			Thực hiện 100% kế hoạch.
	<i>Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1</i>					
	<i>Thực hiện từ 50% - 80% kế hoạch: 0,5</i>					
	<i>Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0</i>					
5.4.6	Kết quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1	1			Có trên 90% cán bộ công chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
	<i>Trên 80% cán bộ công chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: 1</i>					
	<i>Từ 50% - 80% cán bộ công chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ: 0,5</i>					
	<i>Dưới 50% cán bộ công chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật: 0</i>					
5.5	Cán bộ, công chức cấp xã	3	3			
5.5.1	Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã	1	1			100% đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ; đảm bảo quy định tại Điều 2 của TT06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 về tuyển dụng CC cấp xã.
	<i>Trên 80% công chức cấp xã đạt chuẩn: 1</i>					
	<i>Từ 50% - dưới 80% công chức cấp xã đạt chuẩn: 0,5</i>					
	<i>Dưới 50% công chức cấp xã đạt chuẩn: 0</i>					
5.5.2	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	1	1			100% cán bộ cấp xã đạt chuẩn, đảm bảo quy
	<i>Trên 80% cán bộ cấp xã đạt chuẩn: 1</i>					

C

C

	Từ 50% - dưới 80% cán bộ cấp xã đạt chuẩn: 0,5				định tại Mục I, chương 2, Quyết định số: 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
	Dưới 50% cán bộ cấp xã đạt chuẩn: 0				
5.5.3	Tỷ lệ số cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm	1	1		
	Trên 70% số cán bộ, công chức: 1				- Kế hoạch số: 708/KH-UBND ngày 17/4/2018 của UBND Thị xã, theo đó đã mở 03 lớp về mở lớp BD kiến thức QLNN cho CBCC cấp xã, tổng số 435 lượt người tham dự (tại các Quyết định số 3279/QĐ-UBND, Quyết định số 3280/QĐ-UBND, Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 28/8/2018)
	Từ 50% - 70% số cán bộ, công chức: 0,5				
	Dưới 50% số cán bộ, công chức: 0				
6	ĐỔI MỚI CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỔI MỚI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	5	5		
6.1	Thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính	1	1		
6.1.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã triển khai thực hiện	1	1		
	100% số cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện: 1				100% cơ quan chuyên môn cấp thị xã, đơn vị hành chính cấp xã, triển khai thực hiện cơ chế (Quyết định 124/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 về giao chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm của các đơn vị cơ quan hành chính Nhà nước)
	Dưới 100% số cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện: 0				
6.2	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập	4	4		
6.2.1	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện triển khai thực hiện cơ	1	1		

ché									
<i>Trên 80% số đơn vị: 1</i>									100% đơn vị sự nghiệp công lập cấp thị xã triển khai thực hiện cơ chế (Quyết định 123/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 về giao chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm của các đơn vị SN công lập trên địa bàn).
<i>Từ 50% - dưới 80% số đơn vị: 0,5</i>									
<i>Dưới 50% số đơn vị: 0</i>									
6.2.2 Điều hành thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, không có hành vi tiêu cực về tài chính, không bị cơ quan tài chính xuất toán			1	1					Điều hành thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ không có hành vi tiêu cực về tài chính không bị cơ quan tài chính xuất toán (Quy chế số 201/QĐ/UBND ngày 12/01/2018 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ).
<i>Thực hiện tốt: 1</i>									
<i>Có vi phạm: 0</i>									
6.2.3 Công khai minh bạch trong quản lý sử dụng tài chính công			1	1					Thực hiện kê khai minh bạch trong quản lý sử dụng tài chính công (Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 14/3/2018 về tình hình giao dự toán năm 2018)
Có thông báo kết quả sử dụng kinh phí hàng quý, năm: 1									
Không có thông báo: 0									
6.2.4 Thực hiện tiết kiệm kinh phí, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động từ nguồn kinh phí tiết kiệm được			1	1					Đã thực hiện tốt (Báo cáo số 899/BC-UBND ngày 22/6/2018 của UBND Thị xã báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm công lương phí)
<i>Có thực hiện: 1</i>									
<i>Không thực hiện: 0</i>									
7. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH			9	9					
7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin của huyện			7	7					
7.1.1 Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT của huyện (trong Quý IV của			1	1					

C

C

	năm trước liên kế năm kế hoạch)				
	Ban hành kịp thời: 1				
	Ban hành không kịp thời: 0,5				
	Không ban hành: 0				
7.1.2	Mức độ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của huyện	1	1		
	Thực hiện trên 80% kế hoạch: 1				Công văn số 1601/UBND-VP ngày 15/8/2018 của UBND Thị xã tình hình triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung, nhân lực CNTT và XD quy chế quy định nội bộ;
	Thực hiện từ 50% - dưới 80% kế hoạch: 0,5				
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch: 0				
7.1.3	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản	1	1		
	Trên 80% số cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng: 1				-Kế hoạch số 2177/KH-UBND ngày 19/10/2018 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tại Thị xã Bim Sơn; VB số 1754/UBND-VP ngày 27/8/2018 về việc phối hợp thực hiện giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công Thị xã.
	Từ 50 % - dưới 80 % số cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng: 0,5				- BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	Dưới 50% số cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng: 0				
7.1.4	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc	1	1		

	<i>Trên 80% số cơ quan, đơn vị sử dụng: 1</i>					- 100% phòng ban cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN); - BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	<i>Từ 50% - dưới 80% số cơ quan, đơn vị sử dụng: 0,5</i>					
	<i>Dưới 50% số cơ quan, đơn vị sử dụng: 0</i>					
7.1.5	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến	2	2			
	<i>Tất cả dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 1 và 2: 1</i>					Trên màn hình tra cứu và Trang thông tin điện tử của thị xã.
	<i>Có từ 10 dịch vụ công trở lên được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3: 2</i>					
	<i>Có từ 2 dịch vụ công trở lên được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4: 2</i>					
7.1.6	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp huyện có Trang thông tin điện tử hoặc tích hợp vào trang thông tin điện tử của tỉnh	1	1			
	<i>Trên 80% số cơ quan: 1</i>					100% cơ quan chuyên môn cấp thị xã có Trang thông tin điện tử hoặc tích hợp vào trang thông tin điện tử của Tỉnh.
	<i>Từ 50% - dưới 70% số cơ quan: 0,5</i>					
	<i>Dưới 50% số cơ quan: 0</i>					
7.2	Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính	2	2			
7.2.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã được cấp chứng chỉ ISO	1	1			
	<i>Trên 80% số cơ quan, đơn vị: 1</i>					Công văn số 1601/UBND-VP ngày 15/8/2018 của UBND Thị xã tình hình triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung, nhân lực CNTT và XD quy chế quy định nội bộ;
	<i>Từ 50% - dưới 80% số cơ quan, đơn vị: 0,5</i>					
	<i>Dưới 50% số cơ quan, đơn vị: 0</i>					

C

C

7.2.2	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động	1	1		
	<i>Trên 80% số cơ quan, đơn vị: 1</i>				
	<i>Từ 50% - dưới 80% số cơ quan, đơn vị: 0,5</i>				100% cơ quan chuyên môn cấp thị xã, đơn vị hành chính cấp xã, triển khai thực hiện đúng IOS trong hoạt động (BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018)
	<i>Dưới 50% số cơ quan, đơn vị: 0</i>				
8	THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG	15	12		
8.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	2	2		
8.1.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện có giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	1	1		
	<i>Trên 80% số cơ quan: 1</i>				
	<i>Từ 50% - dưới 80% số cơ quan: 0,5</i>				- BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	<i>Dưới 50% số cơ quan: 0</i>				
8.1.2	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trừ các xã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chưa thực hiện)	1	1		
	<i>Trên 80% số đơn vị: 1</i>				
	<i>Từ 50% - dưới 80% số đơn vị: 0,5</i>				- BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	<i>Dưới 50% số đơn vị: 0</i>				
8.2	Số lượng TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên	3	3		

thông					
8.2.1	Số lượng các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện thực hiện theo cơ chế một cửa	2	2		Quyết định 290/QĐ-UBND ngày 19/1/2018 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã Bim Sơn
	<i>Trên 80% số lượng TTHC: 2</i>				- BC số 209/BC-UBND ngày 10/11/2018 của UBND Thị xã, về Báo cáo kết quả thực hiện CCHC năm 2018.
	<i>Từ 50% - 80% số lượng TTHC: 1</i>				
	<i>Dưới 50% số lượng TTHC: 0</i>				
8.2.2	Số lượng TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	1	1		
	<i>Từ 15 TTHC trở lên: 1</i>				Quyết định 290/QĐ-UBND ngày 19/1/2018 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã Bim Sơn
					- Các báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng đầu năm, cả năm.
	<i>Từ 5-15 TTHC: 0,5</i>				
	<i>Dưới 5 TTHC: 0</i>				
8.3	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và mức độ hiện đại hóa của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2	2		
8.3.1	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã đạt yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định	1	1		
	<i>Trên 80% số cơ quan, đơn vị: 1</i>				- Các báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng đầu năm, cả năm.
	<i>Từ 50% - dưới 80% số cơ quan, đơn vị: 0,5</i>				
	<i>Dưới 50% số cơ quan, đơn vị: 0</i>				
8.3.2	Cơ quan UBND cấp huyện thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại	1	1		

